

CHƯƠNG III**NHÓM MŨI NHỌN**

Tất cả mười một nguyên tố trong nhóm này đều ở vào phần quét phía bên trái của con lắc. Tất cả đều thuộc về loại hình mũi nhọn, hơi giống như sơ đồ trong Hình 21 vốn là sơ đồ của Lithium. Tuy nhiên trong hầu hết các trường hợp có một số mũi nhọn có kích thước giống như nhau, thay vì là một mũi nhọn lớn và một số cánh hoa nhỏ hơn giống như ở Lithium. Fluor không phù hợp với loại hình này vì các mũi nhọn của nó bị đảo ngược.

Từ Natri trở đi thì nhóm thành phần N110 xuất hiện với vai trò là trung tâm mà các mũi nhọn tỏa ra từ đó. Thành phần nổi bật nhất trong mọi nguyên tố của nhóm này là thành phần tên là mũi nhọn Lithium, Li63.

Với những đơn vị là Li63 và N110 này, làm cách nào ta có thể nghiên cứu được các sơ đồ sản sinh ra các nguyên tố của họ này. Dĩ nhiên ta phải hiển thị các vật thể nhỏ hơn thêm nữa, nhưng một sự đối xứng kỳ diệu đã xảy ra dường như thể quả thật một nhà Hình học Vĩ đại chính là Người Xây Dựng.

NHÓM MŨI NHỌN

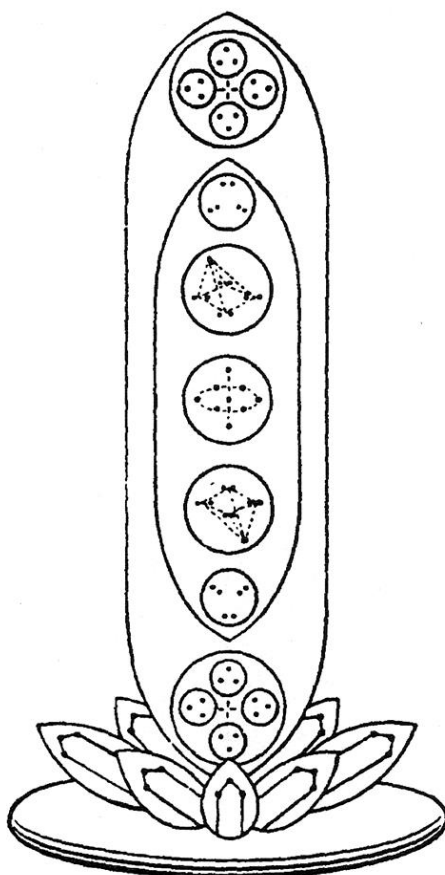
SỐ NGUYÊN TỬ	ANU	NGUYÊN TỐ	TÂM ĐIỂM	CÁC MŨI NHỌN
3	127	Lithium	4Li4	1(L63)+8Ad6
9	340	Fluor	2N110	8(2Be4+H3'+Li4)
19	701	Natri	N110+6Li4	9(Li63)
25	992	Mangan	N110	14(Li63)
37	1,530	Rubidium	3N110	16(Li63+Rb12)
43	1,802	Masurium	3N110	16(Li63+Ma29 (a hay b)
55	3,376	Caesium	4N110	16(Li63+2Ma29 a)
61	2,640	Illinium	4N110	16(2Li63+Il9 hay Il14)
	2,736	Il đồng vị	4N110	16(2Li63+Il17 hay Il18)
69	3,096	Thulium	4N110	16(2Li63+Tm40)
73	3,368	Rhenium	4N110	16(2Li63+Re57)
87	4,006	87	5N110	16(3Li63+87,27)



LITHIUM



FLUORINE



LITHIUM

Hình 21

CÁC NGUYÊN TỐ NHÓM MŨI NHỌN

SỐ NGUYÊN TỬ 3

LITHIUM

(Liti = Li)

Lithium là một dạng thức nổi bật và đẹp đẽ với hình nón thẳng đứng tức là mũi nhọn, tám cánh hoa túa ra ở đáy mũi nhọn, và cái đế giống như một đĩa phẳng, ở tâm của nó là một hình cầu mà mũi nhọn dựa trên đó. Mũi nhọn quay nhanh trên trục của mình mang theo những cánh hoa cùng với nó; đĩa này cũng quay nhanh theo chiều hướng ngược lại.

Hình cầu trung tâm bao gồm bốn hình cầu nhỏ, mỗi một hình cầu có bốn Anu. Những hình cầu này được nhận diện là Li4.

Mũi nhọn chứa hai hình cầu và một hình trứng dài; những quả cầu bên trong hình cầu xoay vòng giống như một chữ thập. Bên trong hình trứng là năm hình cầu. Trong bốn hình cầu này, các Anu được sắp xếp giống như một hình khối 4 mặt. Hình cầu trung tâm có một trục bao gồm 3 Anu vây quanh là một bánh xe quay tít gồm 6 Anu. Mũi nhọn này có mặt trong mọi thành viên của họ này và vì nó chỉ chứa tổng cộng 63 Anu, cho nên nó đã được phân biệt trong sơ đồ của mình vì những mục đích tham khảo là Li63.

Lithium = 4 Li4+1 Li63+8 Ad6

Hình cầu trung tâm = 16 Anu

Mũi nhọn gồm 63 Anu = 63 Anu

8 cánh hoa, mỗi cánh 6 Anu = 48 Anu

Tổng cộng = 127 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{127}{18}$ = 7,06

SỐ NGUYÊN TỬ 9

FLUORINE

(Flour, Flo = F)

Fluor là một đối tượng đặc thù nhất giống như một viên đạn. Tám mũi nhọn (tức là những cái phễu đảo ngược tụ vào một điểm) phần nào chịu trách nhiệm về hình dáng hiệu chiến này.

Mũi nhọn chứa bốn nhóm nhỏ, 3 bộ bốn và một bộ ba.

Vật thể hình trụ có chứa hai hình cầu, mỗi hình cầu chứa 110 Anu. Nhóm này có mặt trước hết ở Ni tơ cho nên nó được nhận diện là N110. Hình 22.

Fluor = 2 N110+8 (2 Be4+H3'+Li4)

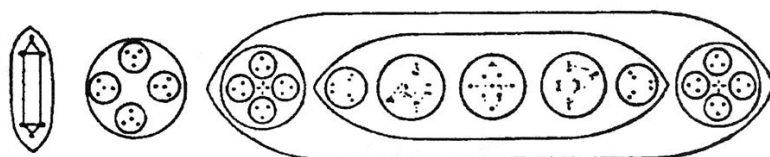
2 hình cầu N110 = 220 Anu

8 hình mũi nhọn gồm 15 Anu = 120 Anu

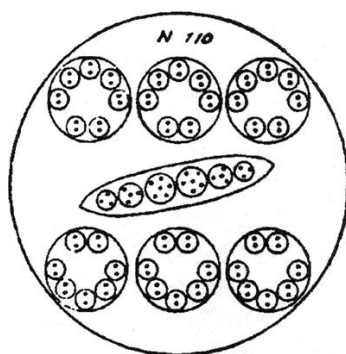
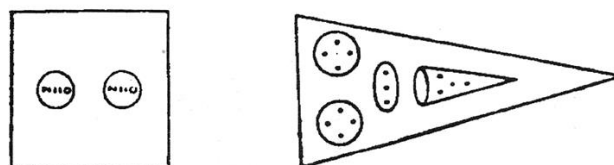
Tổng cộng = 340 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{340}{18}$ = 18,88

LITHIUM



FLUORINE



Hình 22
LITHIUM, FLUOR

SỐ NGUYÊN TỬ 19

POTASSIUM

(Kali = K)

Kali giống như Lithium về các sắp xếp ngoại trừ việc nó có những mũi nhọn Lithium 63 thay vì một mũi nhọn và tám cánh hoa. *Hình cầu trung tâm* của nó vốn lớn hơn và bao gồm một khối cầu trung tâm. N110 xung quanh là tám khối cầu nhỏ, mỗi khối cầu gồm 4 Anu.

$$\text{Kali} = (\text{N110} + 6 \text{ Li63}) + 9 \text{ Li63}$$

$$\text{Hình cầu trung tâm} = 134 \text{ Anu}$$

$$9 \text{ mũi nhọn, mỗi mũi nhọn } 63 \text{ Anu} = 567 \text{ Anu}$$

$$\text{Tổng cộng} = 701 \text{ Anu}$$

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{701}{18} = 38,94$$

SỐ NGUYÊN TỬ 25

MANGANESE

(Mangan = Mn)

Mangan giống như Natri nhưng nó bao gồm 14 mũi nhọn Li63 tủa ra từ một *hình cầu trung tâm* N110.

$$\text{Mangan} = \text{N110} + 14 \text{ Li63}$$

$$\text{Hình cầu trung tâm} = 110 \text{ Anu}$$

$$14 \text{ mũi nhọn, mỗi mũi } 63 \text{ Anu} = 882 \text{ Anu}$$

$$\text{Tổng cộng} = 992 \text{ Anu}$$

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{992}{18} = 55,11$$

SỐ NGUYÊN TỬ 37

RUBIDIUM

(Rubidi = Rb)

Rubidium được kiến tạo dựa vào cùng một mẫu như Mangan nhưng nó có chứa 16 mũi nhọn.

Mỗi mũi nhọn bao gồm nhóm Li63 và một hình giống như trứng nhỏ hơn chứa đựng 2 bộ ba và 1 bộ sáu.

Hình cầu trung tâm của Rubidium bao gồm ba khối cầu N110.

$$\text{Rubidium} = 3 \text{ N110} + 16 (\text{Li63} + \text{Rb12})$$

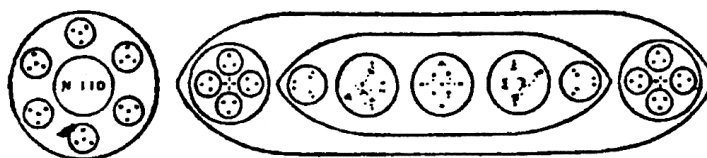
$$\text{Hình cầu trung tâm} = 330 \text{ Anu}$$

$$16 \text{ mũi nhọn, mỗi mũi } 75 \text{ Anu} = 1200 \text{ Anu}$$

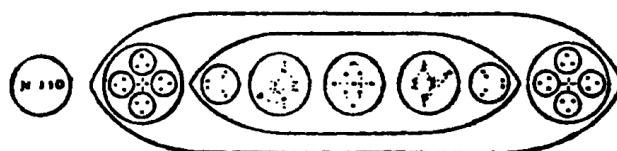
$$\text{Tổng cộng} = 1530 \text{ Anu}$$

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{1530}{18} = 85,00$$

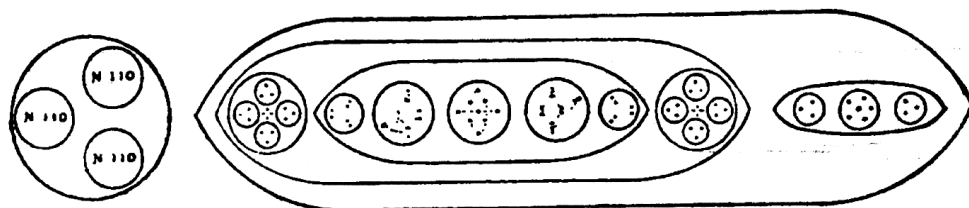
POTASSIUM



MANGANESE



RUBIDIUM



Hình 23
KALI. MANGAN, RUBIDIUM

SỐ NGUYÊN TỬ 43

MASURIUM

(Tecnexi = Tc)

Masurium được ghi nhận bằng quan sát thần nhãn vào năm 1909 và được phát triển bằng khối phổ kế vào năm 1931. Có hai biến thể, mỗi biến thể chứa cùng một tổng số Anu.

Cũng như Rubidium, Masurium có 16 mũi nhọn. Mỗi mũi nhọn chứa nhóm Li63 và một hình giống như trứng. Mỗi hình giống như trứng có chứa 29 Anu, nhưng ở các nguyên tử khác nhau những Anu này thay đổi về cách sắp xếp như được trình bày trong Hình 24.

Hình cầu trung tâm có chứa 3 N110.

Masurium = 3 N110+16 [Li63+Ma29 (a hay b)]

Hình cầu trung tâm = 330 Anu

16 mũi nhọn, mỗi mũi 92 Anu = 1472 Anu

Tổng cộng = 1802 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{1802}{18} = 100,11$

SỐ NGUYÊN TỬ 55

CAESIUM

(Xesi = Cs)

Xét về nhiều phương diện, Caesium cũng giống như những nguyên tố trước nó. Nó bao gồm 16 Mũi nhọn, mỗi mũi nhọn gồm có một Li63 và hai hình giống như trứng nhỏ hơn bao gồm 29 Anu tương tự như những mũi nhọn thuộc một biến thể của Masurium.

Hình cầu trung tâm bao gồm bốn nhóm N110

Caesium = 4 N110+16 (Li63+2 Ma29a)

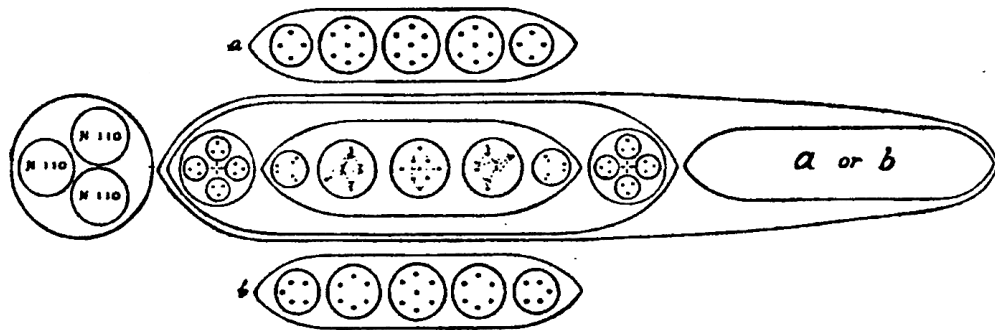
Hình cầu trung tâm = 440 Anu

16 mũi nhọn, mỗi mũi 121 Anu = 1936 Anu

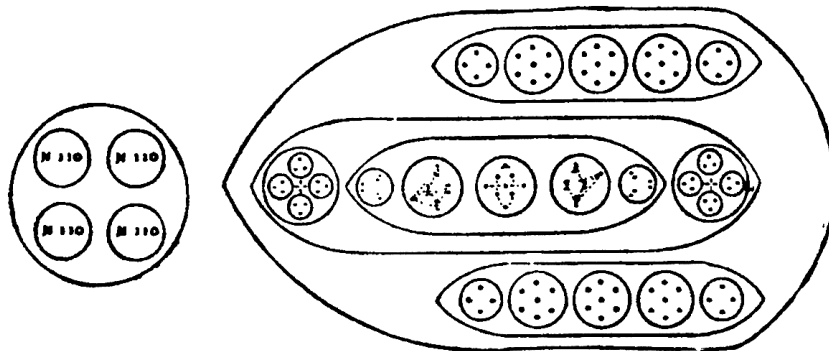
Tổng cộng = 2376 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{2376}{18} = 132,00$

MASURIUM



CAESIUM



Hình 24
MASURIUM, CAESIUM

SỐ NGUYÊN TỬ 61

ILLINIUM

(Prometi = Pm)

Illinium cũng bao gồm 16 *mũi nhọn*, nhưng mỗi mũi nhọn có chứa hai nhóm Li63 và một cái mũi nhỏ nhỏ xíu. Các mũi nhọn luân phiên lần lượt có những cái mũi bao gồm 9 Anu và 14 Anu.

Hình cầu trung tâm bao gồm bốn nhóm N110.

Illinium = 4 N110+16 (2 Li63+Il 9 hay Il 14)

Hình cầu trung tâm = 440 Anu

8 Mũi nhọn, mỗi mũi 135 Anu = 1080 Anu

8 Mũi nhọn, mỗi mũi 140 Anu = 1120 Anu

Tổng cộng = 2640 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{2640}{18} = 146,66$

ĐỒNG VỊ CỦA ILLINIUM

Có một sự kiện kỳ diệu là người ta thấy một nguyên tử riêng lẻ Illinium dường như là một biến thể của Illinium; một mẫu hoàn toàn độc nhất đồng nhất với Illinium ngoại trừ hai cái mũi nhỏ có chứa lần lượt 17 và 18 Anu, thay vì 9 và 14 Anu. Điều này cho ta một tổng số 2736 Anu khiến cho trọng lượng tính bằng số lên tới 152.

Illinium b = 4 N110+16 (2 Li63+Il 17 hay Il 18)

Hình cầu trung tâm = 440 Anu

8 mũi nhọn, mỗi mũi 143 Anu = 1144 Anu

8 mũi nhọn, mỗi mũi 144 Anu = 1152 Anu

Tổng cộng = 2736 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{2736}{18} = 152,00$

SỐ NGUYÊN TỬ 69

THULIUM

(Tuli = Tm)

Thulium là một nguyên tố khác, có 16 mũi nhọn.

Mỗi *mũi nhọn* bao gồm hai nhóm Li63, xoay vòng xung quanh một cột trung tâm nhỏ hơn gồm có 40 Anu. Cột trung tâm này bao gồm ba hình trứng.

Hình cầu trung tâm bao gồm bốn nhóm N110.

(Đáng lưu ý là Thulium chứa chính xác cùng một số Anu so với chất đồng vị của Kalon, tức là Meta-Kalon).

Thulium = 4 N110+ 16 (2 Li63+Tm40)

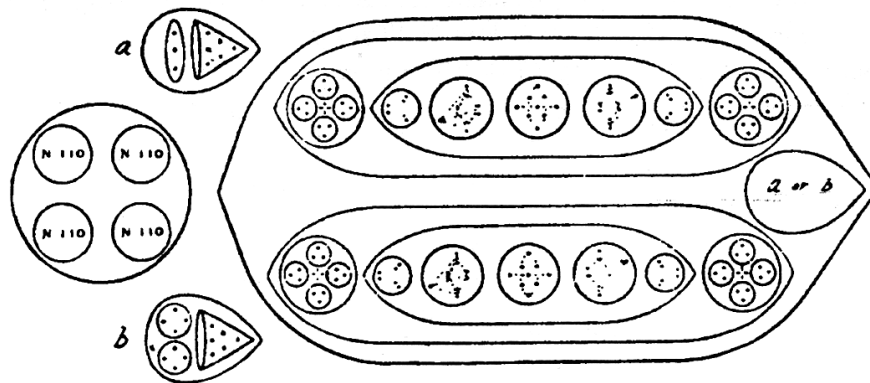
Hình cầu trung tâm = 440 Anu

16 mũi nhọn, mỗi mũi 166 Anu = 2656 Anu

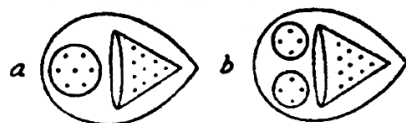
Tổng cộng = 3096 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{3096}{18} = 172$

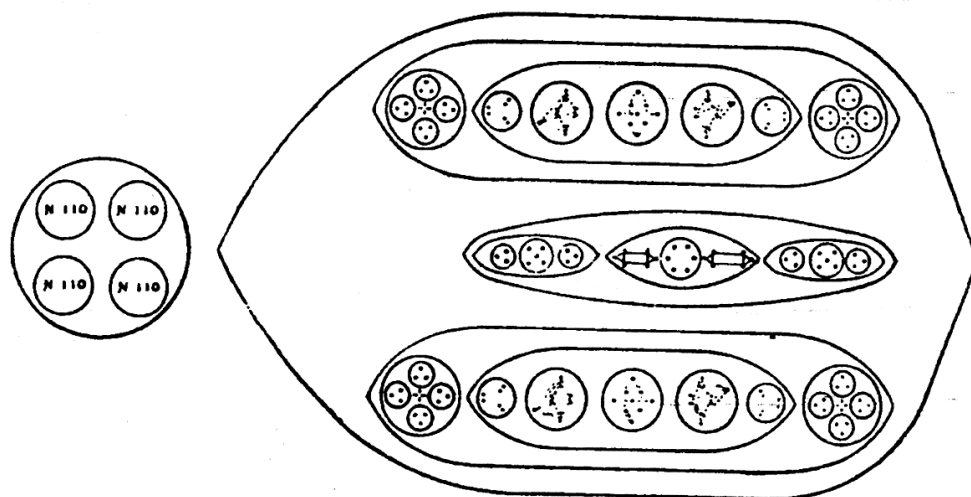
ILLINIUM



ISOTOPE



THULIUM



Hình 25
ILLINIUM, THULIUM

SỐ NGUYÊN TỬ 75

RHENIUM

(Reni = Re)

Rhenium được khảo sát vào năm 1931, và đã được khoa học cách ly vào năm 1922.

Nó bao gồm 16 mũi nhọn. Mỗi *mũi nhọn* gồm có hai nhóm Li63 và một hình trứng thứ ba bao gồm 57 Anu.

Hình cầu trung tâm bao gồm bốn nhóm N110.

Rhenium = 4 N110+16 (2 Li63+Re57)

Hình cầu trung tâm = 440 Anu

16 mũi nhọn, mỗi mũi 183 Anu = 2.928 Anu

Tổng cộng = 3368 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{3368}{18} = 187,11$

SỐ NGUYÊN TỬ 87

87

(Franxi = Fr)

Nguyên tố này có số nguyên tử là 87, được khoa học tường trình vào năm 1930. Nó rất không bền.

Nó bao gồm 16 mũi nhọn, mỗi *mũi nhọn* gồm có ba nhóm Li63 và một hình trứng thứ tư bao gồm 27 Anu.

Hình cầu trung tâm bao gồm 5 N110.

87 = 5 N110+16 (3 Li 63+87.27)

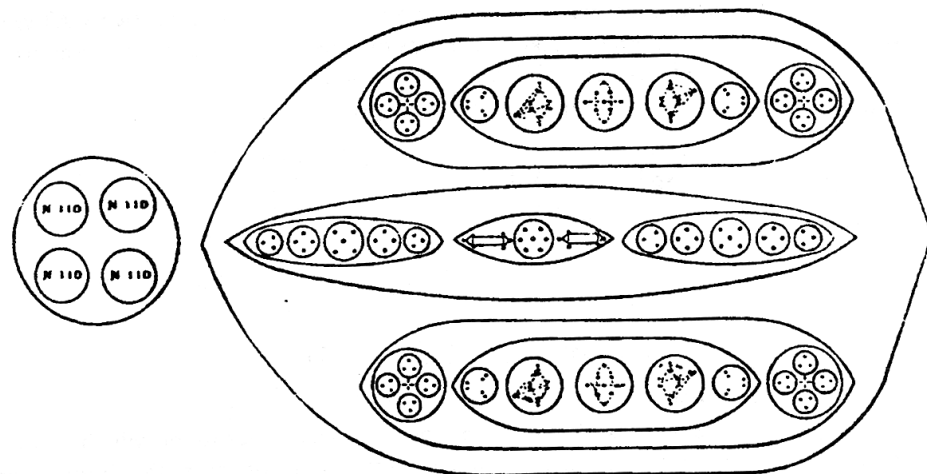
Hình cầu trung tâm = 550 Anu

16 mũi nhọn, mỗi mũi 216 Anu = 3456 Anu

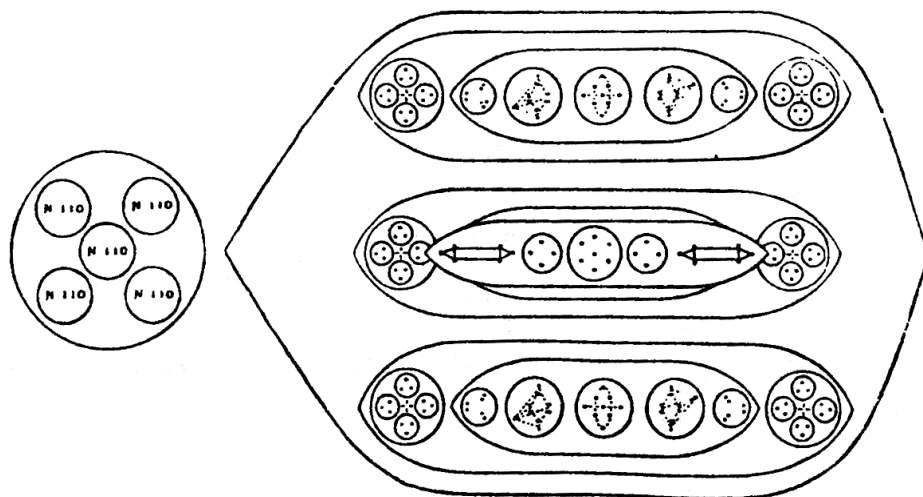
Tổng cộng = 4006 Anu

Trọng lượng tính bằng số $\frac{4006}{18} = 222,55$

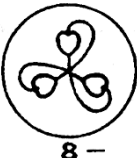
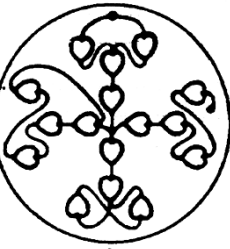
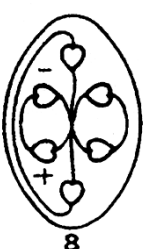
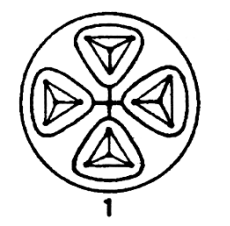
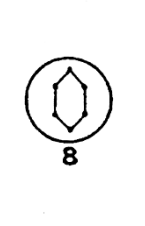
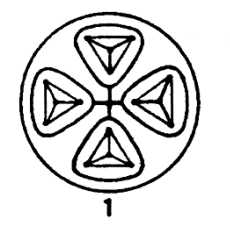
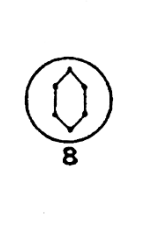
RHENIUM



87



Hình 26
RHENIUM, SỐ 87

LITHIUM		
E 2	 2-	 8-
	 2+	 8+
E 3	 1	 8
	 1	 8
E 4	 1	 8
SPIKE LI63		

HÌNH CẦU

CÁNH HOA

MŨI NHỌN Li 63

Hình 27
SỰ PHÂN RÃ LITHIUM

PHÂN RÃ CÁC NGUYÊN TỐ CỦA NHÓM MŨI NHỌN

Lithium, Fluor, Natri và Rubidium là những nguyên tố duy nhất trong nhóm này mà chúng ta bàn tỉ mỉ.

SỰ PHÂN RÃ LITHIUM

Nguyên tử Lithium, trước hết phân rã trên cảnh dĩ thái 4 thành ra một hình cầu, tám cánh hoa và một mũi nhọn. Hình 27.

Hình cầu 4 Li4. Trên cảnh giới dĩ thái 4, nó tạo thành một hình cầu bao gồm 16 Anu được sắp xếp thành ra bốn hình khối 4 mặt.

Ở mức dĩ thái 3, nó trở thành một nhóm bao gồm 16 Anu.

Ở mức dĩ thái 2, bốn bộ bốn được phóng thích, 2 bộ bốn dương và 2 bộ bốn âm.

Cánh hoa. Ad6. Nhóm này đồng nhất với ‘xì gà’ Ad6 hoặc hình lăng kính mà ta đã bàn tới ở mục Adyarium. Ở mức độ dĩ thái 4 thì có 8 Ad6 được phóng thích.

Ở mức dĩ thái 3, chúng cung cấp cho ta các bộ sáu dương và âm.

Ở mức dĩ thái 2, mỗi bộ sáu cung cấp cho ta 2 bộ ba, một dương và một âm.

Mũi nhọn. Li63. Ở mức dĩ thái 4, mũi nhọn sắp xếp lại sao cho nó có hình giống như trũng ở tâm điểm và những hình cầu nhỏ ở bên trái và bên phải của nó.

- (a) Hai nhóm, mỗi nhóm 12 Anu
- (b) Hai nhóm, mỗi nhóm 6 Anu
- (c) Hai nhóm, mỗi nhóm 9 Anu
- (d) Một nhóm, mỗi nhóm 9 Anu

Ở mức dĩ thái 2 có thêm sự phân ly nữa.

Mỗi (a) cho ta 4 bộ ba, 4 dương và 4 âm, tổng cộng là 8 nhóm.

Mỗi (b) cho ta 3 bộ hai, 3 dương và 3 âm, tổng cộng là 6 nhóm

Mỗi (c) cho ta 4 bộ hai và một đơn vị, tổng cộng là 10 nhóm

Mỗi (d) cho ta 1 bộ sáu và 1 bộ ba, tổng cộng là 2 nhóm.

Như vậy, tổng số các vật thể ở mức dĩ thái 2 là 26.

Ở mức dĩ thái 1, tất cả đều phân ly thành ra Anu riêng lẻ.

	FLUORINE			POTASSIUM			RUBIDIUM		
	E2	E3	E4						
	N110			FUNNEL			CENTRAL GLOBE		
							OVOID Rb12 IN SPIKE		

Hình 28
SỰ PHÂN RÃ FLUOR, KALI VÀ RUBIDIUM

SỰ PHÂN RÃ FLUOR, KALI VÀ RUBIDIUM

FLUOR

Vật thể *chính* của nguyên tố này được tạo thành bởi hai nhóm N110. Hình 28.

Ở mức dĩ thái 4, chúng trôi nổi độc lập với nhau.

Ở mức dĩ thái 3, hình bầu dục trung tâm tạo thành một hình cầu trong khi sáu hình cầu, mỗi hình cầu bao gồm 7 bộ hai, N14 đều được phóng thích.

Ở mức dĩ thái 2, hình bầu dục cung cấp cho ta 6 bộ ba, 2 bộ bốn và mỗi N14 cung cấp 7 bộ hai.

Cái phễu của Fluor tách rời ở mức dĩ thái 4 và được phóng thích để trở thành các hình khối cầu.

Ở mức dĩ thái 3, các hình phễu phóng thích những vật thể chứa đựng bên trong, mỗi cái phễu cung cấp cho ta 3 bộ bốn và 1 bộ ba.

Ở mức dĩ thái 2, bảy bộ hai và một đơn vị được tạo thành.

KALI

Ở mức dĩ thái 4, có một hình cầu và 9 hình mũi nhọn được phóng thích.

Hình cầu. Phần trung tâm của hình cầu là nhóm N110. Hình 28.

Ở mức dĩ thái 4, hình này tạo thành một hình cầu xung quanh có sáu hình khối 4 mặt nhỏ, 6 Li4.

Ở mức dĩ thái 3, N110 phân ly thành ra một hình cầu và 6 N14 mà ta đã mô tả ở mục Fluor, còn hình khối 4 mặt Li4 được phóng thích thành ra các bộ bốn. Như vậy ở mức này có 13 vật thể được phóng thích.

Ở mức dĩ thái 2, các bộ bốn Li4, mỗi bộ bốn cung cấp cho ta 2 bộ hai, trong khi N14, mỗi N14 cung cấp cho ta 7 bộ hai, còn hình bầu dục cho ta 6 bộ ba và 2 bộ bốn. Một nửa những thứ này là dương, còn một nửa là âm.

Các mũi nhọn. Các mũi nhọn Li63 đồng nhất với các mũi nhọn nơi Lithium và các ứng xử của chúng cũng được biểu thị trong nguyên tố đó. Hình 27.

RUBIDIUM

Rubidium cung cấp cho ta 16 hình mũi nhọn và 3 N110 ở mức dĩ thái 4.

Hình cầu. Hình cầu trung tâm có N110. Mỗi hình cầu này được phóng thích ở mức dĩ thái 4 và sự phân ly của nó diễn tiến giống như trong những nguyên tố trước kia. Hình 27 – 28.

Các hình mũi nhọn. Các hình mũi nhọn phức tạp hơn các mũi nhọn của Lithium vì chúng có chứa một hình giống như trứng thêm nữa. Rb12.

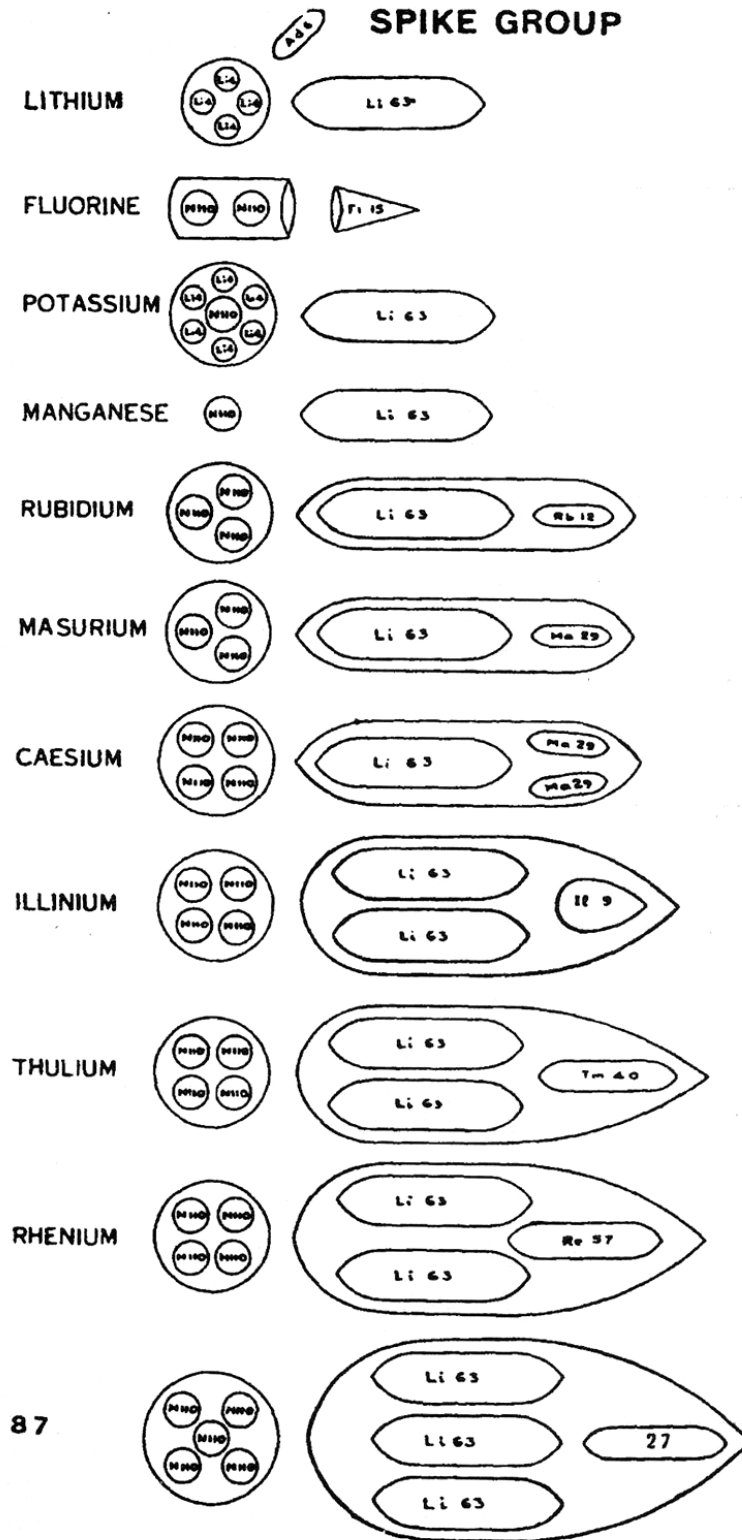
Nhóm Li63 từ mũi nhọn tạo ra một hình cầu và ứng xử giống như trong Lithium ở mọi mức mà ta đã trình bày trong Hình 27. Hình giống như trứng Rb12 có một dạng khá bất thường.

Ở mức dĩ thái 4, các tam giác của bộ sáu xoay tròn xung quanh nhau.

Ở mức dĩ thái 3, hình giống như trứng cung cấp cho ta 2 bộ ba và 1 bộ sáu với 2 bộ ba riêng biệt.

Ở mức dĩ thái 2, các bộ ba cung cấp cho ta các bộ hai và các đơn vị.

Hình 29 cung cấp dưới dạng cô đọng mọi nguyên tố thuộc nhóm mũi nhọn. Ta có thể dễ dàng quan sát thấy các mối quan hệ và cách thức xây dựng mỗi nguyên tử từ một vài yếu tố thành phần.



Hình 29
NHÓM MŨI NHỌN